TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Bản án số 29 /2018/HNGĐ-ST
Ngày 13/ 6/ 2018
(V/v T/ c Hôn nhân và gia đình)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên
-Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Miện , ông Nguyễn Xuân Trường.
-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuần-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.
-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Ông Ong văn Chúc- Kiểm sát viên

Ngày 13/6/ 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 92 / 2017/ TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018 về việc " T/c Hôn nhân và gia đình".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44 /2018/QĐXX- ST ngày 23/ 5/ 2018 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Chị Thái Thị L - SN 1982 (Xin xét xử vắng mặt).

2/ Bị đơn : Anh Nguyễn Văn B - SN 1979 (Có mặt) .
HKTT và nơi ở: Thôn An Cập, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn là chị Thái Thị L trình bày :

***** Chị L và anh B tự nguyện kết hôn, đăng ký tại Uỷ ban nhân dân xã Minh Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng B tháng 10 năm 2000 . Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống ngay, hạnh phúc được một thời gian thì mâu thuẫn do không hợp nhau .Vợ chồng sống ly thân hơn một đến nay; từ khi ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau sống. Nay chị L thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn anh B.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Y Lương - Sinh ngày 22/ 4/ 2001và Nguyễn Văn Sơn- Sinh ngày 13/ 10/ 2004 hiện đang sinh sống với anh B. Ly hôn thì chị L đề nghị giao anh B trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung .

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu gì giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, quyền sử dụng đất các loại, nợ và công sức: Chị L xác định vợ chồng có nhà trị giá 470.000.000 đồng nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị L đề nghị Tòa án không hòa giải và xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

***** Bị đơn là anh Nguyễn Văn B tại bản tự khai và phiên tòa trình bày : Chị L trình bày như trên là đúng. Nay chị L yêu cầu ly hôn thì anh B đồng ý .

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Y Lương - Sinh ngày 22/ 4/ 2001và Nguyễn Văn Sơn- Sinh ngày 13/ 10/ 2004 hiện đang sinh sống với anh B. Ly hôn chị L đề nghị giao anh B trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung thì anh B đồng ý , anh B không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, quyền sử dụng đất các loại, nợ và công sức: Anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Chị L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt là đúng quy định tại điều 228- Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân : Chị L và anh Bcó đủ điều kiện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Minh Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng B nên là hôn nhân hợp pháp. Do vậy chị L khởi kiện là có căn cứ cần xem xét giải quyết theo điều 51-Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Sau khi chị L, anh B chung sống hạnh phúc được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau. Vợ chồng sống ly thân hơn một năm đến nay; từ khi ly thân chị L, anh B không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau sống. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh B đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài ; mặt khác chị L yêu cầu ly hôn thì anh B đồng ý do vậy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Y Lương - Sinh ngày 22/ 4/ 2001 và Nguyễn Văn Sơn- Sinh ngày 13/ 10/ 2004 hiện đang sinh sống cùng anh B . Ly hôn chị L đề nghị giao anh B trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung thì anh B đồng ý; 02 con chung đều có nguyện vọng sinh sống với anh B, do vậy Hội đồng xét xử nhận thấy: Hiện nay anh B đang làm công nhân, thu nhập hàng tháng 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng ,có nhà và đất ở nên đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung. Do vậy cần giao anh B trực tiếp nuôi dưỡng con chung là đúng quy

định pháp luật, phù hợp với điều kiện của đương sự và bảo đảm sự phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần cuả con chung

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Do anh B không yêu cầu nên chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, quyền sử dụng đất các loại, nợ và công sức: Chị L, anh B đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc thực hiện Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, cũng như việc chấp hành luật pháp của những người tham gia tố tụng , việc tiến hành thu thập chứng cứ và kiểm tra các chứng cứ đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị áp dụng các điều 51,56, 58, 81, 82, 83, và 84 - Luật hôn nhân gia đình năm 2014; các điều 147; 228, 271 và 273 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án:

- Quan hệ hôn nhân : Chị Thái Thị L được ly hôn anh Nguyễn Văn B.
- Về con chung: Giao 02 con chung cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng.Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con .
- Tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, quyền sử dụng đất các loại, nợ và công sức: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.
- Án phí sơ thẩm : Chị L phải chịu án phí theo quy định pháp luât.

Căn cứ nội dung trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 51, điều 56, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83, điều 84- Luật hôn nhân gia đình năm 2014; các điều 147; điều 228, điều 271 và điều 273- Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án :

- Về quan hệ hôn nhân : Chị Thái Thị L được ly hôn anh Nguyễn Văn B.
- Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Y Lương - Sinh ngày 22/ 4/ 2001 và Nguyễn Văn Sơn- Sinh ngày 13/ 10/ 2004 cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con theo điều 84- Luật hôn nhân và gia đình.

- Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.
- Tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, quyền sử dụng đất các loại, nợ và công sức: Không xem xét giải quyết.
- Án phí sơ thẩm :Chị Thái Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm¸nhưng được trừ 300.000 tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/ 2017/

0001355, ngày 19 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

Anh B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận
-TAND T. BG
- VKSNDH. Hiệp Hòa
- THADSH. Hiệp Hòa,
- Đương sự .
-UBND xã Minh Hóa.
- Lưu

T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Kiên